

Số hóa trong tài trợ thương mại quốc tế nhằm ứng phó ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

Nguyễn Hồng Hạnh

Khoa Kinh doanh Quốc tế, Học viện Ngân hàng

Ngày nhận: 08/03/2021

Ngày nhận bản sửa: 03/04/2021

Ngày duyệt đăng: 22/04/2021

Tóm tắt: Tài trợ thương mại (TTTM) quốc tế là một động lực quan trọng thúc đẩy sự luân chuyển các dòng hàng hóa trên thế giới. Từ lâu, quy trình TTTM chủ yếu được thực hiện thông qua chứng từ giấy. Tuy nhiên, kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, các quy định cách ly và phong tỏa xã hội đã khiến cho quy trình tài trợ truyền thống khó có thể thực hiện được, dẫn đến nguy cơ thương mại giữa các quốc gia bị ngưng trệ. Bài viết đã sử dụng phương pháp tổng hợp, phân tích các nguồn tài liệu thứ cấp trong và ngoài nước nhằm chỉ ra việc áp dụng số hóa TTTM là biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo tính liên tục của hoạt động tài trợ cũng như giao dịch thương mại quốc tế trong tình hình mới. Bài viết đã chỉ ra những thách thức mà các bên gặp phải trong giao dịch TTTM dựa trên chứng từ giấy giữa thời kỳ Covid 19, đồng thời cung cấp một số hình thức số hóa mà các ngân hàng đang áp dụng. Không chỉ vậy, những rủi ro tiềm ẩn khi thực hiện số hóa trong giao dịch TTTM cũng được chỉ ra và là cơ sở để tác giả nêu lên một số khuyến nghị đối với các ngân hàng cũng như cơ quan quản lý.

Digitization in trade finance to cope with the effects of Covid-19 pandemic

Abstract: Trade finance is an important impetus to international commodity flows. For long, trade finance has been conducted via a paper-based process. Since the appearance of the Covid-19 pandemic, quarantines and lockdowns have made it challenging for the traditional trade finance process to be carried out. This may result in barriers to international transactions between countries. Based on domestic and foreign secondary sources of information, this article studies the important role of digitization in ensuring the continuity of trade finance activities and global transactions. It analyses and points out challenges posed to paper-based trade finance process in the context of Covid-19 pandemic and provides some forms of digitization being applied by banks to cope with the new situation. Moreover, potential risks to digitization in trade finance are also indicated. Based on them, several suggestions have been made to commercial banks and banking regulators.

Keywords: Covid-19, digitization, international trade, trade finance.

Nguyen, Hong Hanh

Email: hanhnh@hvn.edu.vn

Faculty of International Business, Banking Academy of Vietnam

Từ khóa: Covid 19, số hóa, tài trợ thương mại, thương mại quốc tế.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động TTTM quốc tế đóng vai trò quan trọng đối với thương mại toàn cầu. Về cơ bản, các thương vụ quốc tế luôn phức tạp hơn so với giao dịch nội địa khi nhà xuất khẩu (người bán) và nhà nhập khẩu (người mua) tại các quốc gia khác nhau phải đối mặt với nhiều loại rủi ro tiềm ẩn như rủi ro thanh toán, rủi ro hối đoái, rủi ro chính trị, rủi ro pháp lý... Để giải quyết và cân bằng lợi ích cũng như rủi ro giữa các bên trong các giao dịch xuyên biên giới, các sản phẩm TTTM quốc tế như thư tín dụng (LC) hay bảo lãnh (guarantee)... cung cấp bởi các ngân hàng thương mại (NHTM) đã ra đời. Vai trò của hoạt động TTTM thậm chí còn cao hơn đáng kể trong các cuộc khủng hoảng khi các rủi ro mà nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu phải đối mặt tăng lên, còn khả năng thanh khoản và vốn của các ngân hàng ở tại các quốc gia có thể bị cạn kiệt nhanh chóng. Nhiều kết quả nghiên cứu đã chỉ ra tầm quan trọng của hoạt động TTTM đối với các giao dịch hàng hóa quốc tế trong thời kỳ khủng hoảng 2008 - 2009. Behrens, Corcos, và Mion (2013), Bricongne và cộng sự (2012), Coulibaly, Saprizo, và Zlate (2011) đều chỉ ra việc doanh nghiệp khó tiếp cận các nguồn tài chính là nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự sụt giảm xuất khẩu trong cuộc khủng hoảng giai đoạn 2008 - 2009. Ở cấp độ số liệu ngành, Chor và Manova (2012) đã chỉ ra rằng xuất khẩu giảm mạnh trong cuộc khủng hoảng 2008 - 2009 khi các ngành phụ thuộc vào các khoản vay ngoài bị thắt chặt tài chính. Đại dịch Covid-19 khởi phát vào cuối năm 2019 tại Trung Quốc rồi dần lan ra các nước khác trên thế giới trong năm 2020. Trước nguy cơ lây lan dịch bệnh nhanh

chóng cũng như sự nguy hiểm của virus Corona đối với sức khỏe của con người, chính quyền ở nhiều nước trên thế giới đã ban hành các lệnh giãn cách hoặc phong tỏa có thời hạn nhằm bảo vệ người dân nước mình. Tuy nhiên, các quy định này lại khiến quy trình TTTM truyền thống gặp nhiều trở ngại bởi đặc điểm của hoạt động TTTM quốc tế từ trước đến nay là dựa vào chứng từ giấy. Nghĩa là, các ngân hàng căn cứ theo chứng từ giấy nhận được để đưa ra quyết định tài trợ cho khách hàng là người nhập khẩu hoặc người xuất khẩu và ngược lại, nhà xuất khẩu và nhà nhập khẩu cần xuất trình đầy đủ chứng từ giấy để được nhận tài trợ từ phía ngân hàng. Các lệnh cách ly và phong tỏa buộc con người phải thực hiện làm việc từ xa, làm việc tại nhà. Như vậy, việc gửi, tiếp nhận và xử lý chứng từ trực tiếp bởi nhân viên công ty xuất nhập khẩu và nhân viên ngân hàng trở nên khó khăn, thậm chí là không thể. Điều này có thể khiến cho các giao dịch hàng hóa quốc tế khó có thể diễn ra, gây ra tác động tiêu cực tới hoạt động xuất nhập khẩu trên thế giới.

Theo ICC (2020a), 54% số ngân hàng tham gia khảo sát đã đưa ra những giải pháp công nghệ mới nhằm đối phó với những gián đoạn trong hoạt động TTTM quốc tế gây ra bởi đại dịch Covid-19 với điều kiện cần là thông tin (trước đây thể hiện trên chứng từ giấy) phải được số hóa. Số hóa là khái niệm không còn xa lạ đối với ngân hàng và doanh nghiệp. Từ điển Oxford định nghĩa số hóa là “hành động hoặc quá trình chuyển đổi thông tin ở dạng analogue sang dạng kỹ thuật số”. Tương tự, theo Brennen and Kreiss (2016), số hóa là “quá trình chuyển đổi căn bản các luồng thông tin ở dạng analog thành các bit kỹ thuật số”. Trước khi bùng nổ đại dịch Covid-19, số hóa đã

là một trong những quan tâm hàng đầu của các ngân hàng và mối quan tâm này ngày càng tăng lên kể từ sau đại dịch nhằm đảm bảo việc khách hàng tiếp cận nguồn tài trợ thương mại kịp thời và liên tục.

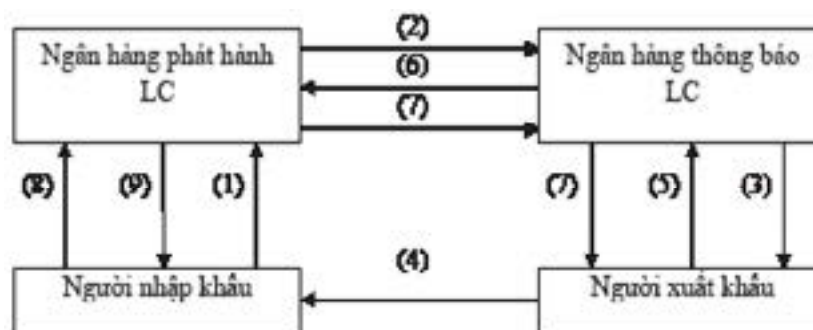
Bài viết sẽ đi sâu nghiên cứu và làm rõ vai trò của số hóa thông tin trên chứng từ giấy đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ tại các ngân hàng trên thế giới nhằm đối phó với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tới khả năng vận hành của quy trình TTTM quốc tế. Dựa trên nguồn dữ liệu thứ cấp trong và ngoài nước, tác giả sử dụng phương pháp tổng hợp, phân tích nhằm trả lời các câu hỏi sau: (i) Quy trình truyền thống dựa trên chứng từ giấy đang tạo ra những thách thức nào gây cản trở hoạt động TTTM trong bối cảnh đại dịch Covid-19? (ii) Các hình thức số hóa trong hoạt động TTTM đối phó với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đang được các ngân hàng triển khai là gì?; Liệu có rủi ro đi kèm khi triển khai các hình thức này không?. Từ đó, tác giả đưa ra các khuyến nghị đối với các bên liên quan.

2. Những thách thức đặt ra đối với quy trình tài trợ thương mại quốc tế trong bối cảnh Covid- 19

Trước khi phân tích những thách thức các ngân hàng phải đối mặt khi tham gia tài trợ cho các nhà xuất khẩu, nhập khẩu trong

thời kỳ Covid-19, cần phải nắm được các bước trong quy trình tài trợ truyền thống dựa vào chứng từ giấy được thực hiện ra sao. Lấy ví dụ, thư tín dụng (LC) là một sản phẩm TTTM phổ biến trong giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế, được sử dụng chủ yếu trong trường hợp người xuất khẩu và người nhập khẩu giao dịch khi chưa có sự tin tưởng lẫn nhau. Trong khi người xuất khẩu lo ngại người nhập khẩu không có khả năng thanh toán tiền hàng, người nhập khẩu lo lắng liệu hàng hóa được giao có đúng với chất lượng cũng như các yêu cầu khác (ví dụ, thời gian giao hàng) quy định trong hợp đồng. Một giao dịch với lo ngại từ cả hai phía như vậy sẽ có thể tiến hành được nếu có sự tham gia tài trợ từ phía ngân hàng. Thật vậy, ngân hàng phục vụ người nhập khẩu- là ngân hàng phát hành (NHPH) có thể tài trợ uy tín cho người nhập khẩu bằng cách phát hành LC gửi đến cho người xuất khẩu. LC là một chứng thư thể hiện cam kết trả tiền của ngân hàng (có uy tín và khả năng tài chính cao hơn nhà nhập khẩu) đối với người xuất khẩu với điều kiện người xuất khẩu phải xuất trình được bộ chứng từ phù hợp. Trong trường hợp LC có giá trị thanh toán tại NHPH, quy trình nghiệp vụ của sản phẩm tài trợ này thông thường được thực hiện như sau (Hình 1):

(1) Người nhập khẩu làm đơn xin mở LC gửi đến ngân hàng của mình (NHPH) yêu



Hình 1. Quy trình tài trợ bằng thư tín dụng

Nguồn: Nguyễn Văn Tiến và Nguyễn Thị Hồng Hải (2016)

cầu mở một LC cho người xuất khẩu hưởng.
(2) Căn cứ vào đơn xin mở LC, NHPH sẽ phát hành một LC.

(3) Khi nhận được LC gốc, Ngân hàng thông báo (NHTB) kiểm tra tính chân thật bề ngoài của LC. Tức là, NHTB kiểm tra LC có thực sự được phát hành bởi NHPH không? nội dung trên LC có đoạn nào bị mất, không thể đọc được...? người thụ hưởng trên LC (người xuất khẩu) có phải khách hàng NHTB phục vụ không? Nếu đã xác định được LC là chân thật thì NHTB sẽ tiến hành thông báo LC và chuyển LC gốc đến cho người thụ hưởng.

(4) Người xuất khẩu nếu chấp nhận LC thì tiến hành giao hàng, nếu không thì đề nghị ngân hàng mở LC sửa đổi, bổ sung LC cho phù hợp với hợp đồng.

(5), (6) Sau khi giao hàng, người xuất khẩu lập bộ chứng từ theo yêu cầu của LC và xuất trình đến NHPH.

(7) NHPH kiểm tra bộ chứng từ; nếu bộ chứng từ phù hợp thì trả tiền hoặc chấp nhận hối phiếu; nếu thấy bộ chứng từ không phù hợp thì từ chối thanh toán và trả lại nguyên vẹn bộ chứng từ.

(8) Người nhập khẩu kiểm tra chứng từ, nếu thấy phù hợp với LC thì hoàn trả tiền lại cho NHPH, nếu không thì có quyền từ chối trả tiền.

(9) NHPH trao bộ chứng từ cho người nhập khẩu.

Từ ví dụ trên, có thể thấy bộ chứng từ giấy có vai trò quan trọng đối với từng bước trong quy trình TTTM. Vì vậy, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang bùng phát trên diện rộng và các biện pháp giãn cách xã hội được sử dụng, quy trình TTTM sẽ gặp các thách thức, khó có thể diễn ra liên tục và kịp thời bởi:

- Liên quan đến thủ tục phát hành và đóng sản phẩm TTTM quốc tế: Biện pháp cách ly hoặc phong tỏa có thể khiến khách hàng không thể trực tiếp đến ngân hàng để nộp

đơn yêu cầu sử dụng sản phẩm TTTM của ngân hàng. Lấy ví dụ, người nhập khẩu không thể trực tiếp đến ngân hàng nộp đơn yêu cầu phát hành LC (Bước số 1). Trong khi đó, theo quy trình, ngân hàng chỉ có thể phát hành LC khi nhận được đơn yêu cầu được ký bởi nhà nhập khẩu. Nội dung LC phải giống hệt nội dung trong đơn yêu cầu phát hành LC. Bên cạnh đơn yêu cầu mở LC, ngân hàng còn tiến hành đánh giá khả năng tài chính và uy tín của doanh nghiệp, sau đó yêu cầu khách hàng ký quỹ hoặc đưa ra tài sản đảm bảo nhằm giảm thiểu rủi ro ngân hàng thanh toán LC cho người xuất khẩu nhưng người nhập khẩu không có khả năng hoàn trả cho NHPH. Đi kèm với những yêu cầu này là các thủ tục giấy tờ cần có chữ ký của người nhập khẩu. Vì thế, nếu người nhập khẩu không thể trực tiếp đến ngân hàng thì ngân hàng khó có thể phát hành sản phẩm TTTM. Ngoài ra, ở Bước 8 trong quy trình, người nhập khẩu sẽ không thể tiếp cận được bộ chứng từ gốc và kiểm tra sự phù hợp của bộ chứng từ này nếu không thể đến trụ sở hoặc chi nhánh ngân hàng. Hồ sơ TTTM cũng sẽ vì thiếu chữ ký của người nhập khẩu mà không thể đóng lại được.

- Liên quan đến khâu chuyển giao chứng từ: Tình hình dịch bệnh ở các nước diễn ra ở các mức độ khác nhau, vì thế các biện pháp ứng phó cũng ở các cấp độ khác nhau. Với những khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh và thực hiện lệnh phong tỏa nghiêm ngặt, hoạt động của các công ty chuyển phát nhanh tại đây có thể bị hạn chế đáng kể. Điều này khiến việc chuyển giao chứng từ gặp khó khăn hoặc không thể thực hiện trong một thời gian giữa các ngân hàng đặt tại các quốc gia khác nhau (Bước 6), dẫn đến việc chậm trễ trong khâu tiếp nhận, làm ảnh hưởng đến thời gian thực hiện quy trình TTTM. Ngoài ra, trong thời kỳ giãn cách, nhân viên ngân hàng ở nhiều nơi được yêu cầu phải làm việc tại

nhà. Điều này cũng gây khó khăn trong việc kiểm tra và kết luận sự phù hợp của bộ chứng từ. Không chỉ vậy, do virus Corona gây ra đại dịch Covid-19 có thể tồn tại ở môi trường giấy trong 4-5 ngày (WHO, 2020) nên việc tiếp nhận cũng như kiểm tra chứng từ giấy có thể làm tăng nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh trong xã hội.

- Liên quan đến khâu vận chuyển hàng hóa: Các lệnh phong tỏa thực hiện tại một số quốc gia khiến các phương tiện chuyên chở, đặc biệt là những phương tiện đi từ hoặc có hành trình qua vùng dịch, không thể cập vào một số các cảng biển hoặc cảng hàng không. Vì thế, hàng hóa có nguy cơ không thể bốc hoặc dỡ theo lịch trình đã sắp xếp trước. Ngoài ra, nhiều cảng quốc tế tại châu Á Thái Bình Dương thực hiện cách ly phương tiện và con người trong khoảng thời gian 14 ngày vì lý do dịch tễ dẫn đến một số tàu quyết định không vào những cảng này để tiết kiệm thời gian vận chuyển hàng hóa (UNESCAP, 2020). Điều này làm gia tăng rủi ro bên xuất khẩu không thể giao hàng và tạo lập bộ chứng từ đúng hạn.

3. Các hình thức số hóa trong tài trợ thương mại đối phó với ảnh hưởng của đại dịch Covid- 19 đang được các ngân hàng triển khai

Sự xuất hiện của Covid-19 đã làm bộc lộ điểm yếu của việc dựa vào chứng từ giấy là căn cứ thực hiện TTTM. Tuy nhiên, dòng thương mại có thể chảy chậm hơn chứ không bao giờ ngừng lại bởi theo khảo sát của ICC (2020a), các ngân hàng đã có những điều chỉnh trong quy trình TTTM nhằm thích ứng với bối cảnh đại dịch Covid 19. Cụ thể:

3.1. Sử dụng chữ ký điện tử (e-signature)

Hình thức này thường được các ngân hàng

sử dụng đối với các giao dịch đã gần hoàn thành trong khi giai đoạn phong tỏa mới bắt đầu. Ví dụ, ngân hàng cần người nhập khẩu ký tên lên một số giấy tờ để hoàn tất thủ tục sau khi đã thực hiện nghĩa vụ đối với khoản TTTM. Tuy nhiên, người nhập khẩu không thể ký trực tiếp lên giấy tờ được do tác động của lệnh phong tỏa. Trong tình huống này, ngân hàng đã có những điều chỉnh trong quy trình bằng cách chấp nhận khách hàng sử dụng chữ ký điện tử. Cách thức thực hiện khá phong phú và linh hoạt. Theo ICC (2020b), một số ngân hàng cho phép khách hàng gửi email đính kèm file chữ ký nhờ đặc điểm thông dụng của email trong công việc. Một số khác cho phép sử dụng ảnh chụp chữ ký khách hàng hoặc chữ ký điện tử được tạo ra bởi các phần mềm như Adobe sign.

3.2. Sử dụng bộ chứng từ điện tử (e-documents)

Trong trường hợp lệnh phong tỏa đã bắt đầu có hiệu lực, việc đến trực tiếp ngân hàng để thực hiện các bước trong giao dịch TTTM sẽ là bất khả thi. Trong khi đó, các công ty chuyên phát cũng bị hạn chế hoạt động tại những khu vực phong tỏa. Vì vậy, việc sử dụng bộ chứng từ điện tử trong quy trình TTTM là một biện pháp hợp lý và hiệu quả. Khảo sát của ICC Digitization Working Group (ICC, 2020b) cho biết các ngân hàng ở Mỹ, Liên minh Châu Âu, Ấn Độ đã chấp nhận giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật bản điện tử được sử dụng trong bộ chứng từ TTTM dựa trên sự cho phép của cơ quan hải quan các nước này. Một số ngân hàng cho phép người thụ hưởng xuất trình bộ chứng từ ở dạng pdf đối với sản phẩm LC dự phòng.

Nếu so với chữ ký điện tử thì việc sử dụng bộ chứng từ điện tử trong giao dịch ngân hàng chưa phổ biến do thiếu căn cứ pháp

lý hoặc nếu có thì cũng thiếu cập nhật so với tình hình thực tế. Vì thế, biện pháp này thường được áp dụng tại những nước và vùng lãnh thổ mà chính quyền địa phương đã ban hành các văn bản pháp lý công nhận và hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng chứng từ điện tử trong giao dịch. Ví dụ, Ngân hàng Trung ương (NHTW) Algeria và Hiệp hội Ngân hàng Ấn Độ là một số ít các cơ quan quản lý đưa ra thông báo cho phép ngân hàng tại các nước này sử dụng bộ chứng từ điện tử trong giao dịch TTTM quốc tế (KPMG, 2020). Ở nhiều nước trên thế giới, việc sử dụng chữ ký điện tử đã được chấp nhận, trong khi đó việc chấp nhận chứng từ điện tử diễn ra khá chậm (ICC, 2020b). Vì vậy, một số ngân hàng đã đưa ra chỉ thị cho phép người hưởng được xuất trình chứng từ điện tử tới chi nhánh hoặc ngân hàng đại lý đặt tại quốc gia được hỗ trợ về mặt pháp lý. Trong trường hợp LC đã được phát hành, địa điểm xuất trình ghi trong LC nhập được sửa đổi bằng điện swift khẩn.

3.3. Đẩy mạnh triển khai các nền tảng số (digital platform)

Từ trước Covid-19, nhiều ngân hàng đã thử nghiệm sử dụng nền tảng số vào quy trình TTTM như nền tảng blockchain, phần mềm số hóa và tự động xử lý chứng từ. Sự xuất hiện của Covid-19 khiến các ngân hàng có thêm động lực để triển khai ở mức độ sâu hơn để đối phó với đại dịch. Theo kết quả khảo sát hơn 200 thành viên của Hiệp hội Ngân hàng về TTTM (BAFT) trong năm 2020, khoảng 50% số hội viên đã và đang tham gia một nền tảng TTTM dựa trên công nghệ blockchain. Trong tương lai, phần lớn số thành viên BAFT còn lại đang có ý định tham gia một trong các nền tảng này (BAFT và CGI, 2020). Công nghệ blockchain ứng dụng trong TTTM dù mới mẻ nhưng đang nhận được sự ủng hộ của

một số chính quyền tại các quốc gia Châu Á như Hongkong, Thái Lan (ICC, 2020a).

4. Rủi ro tiềm ẩn khi thực hiện số hóa trong quy trình tài trợ thương mại quốc tế

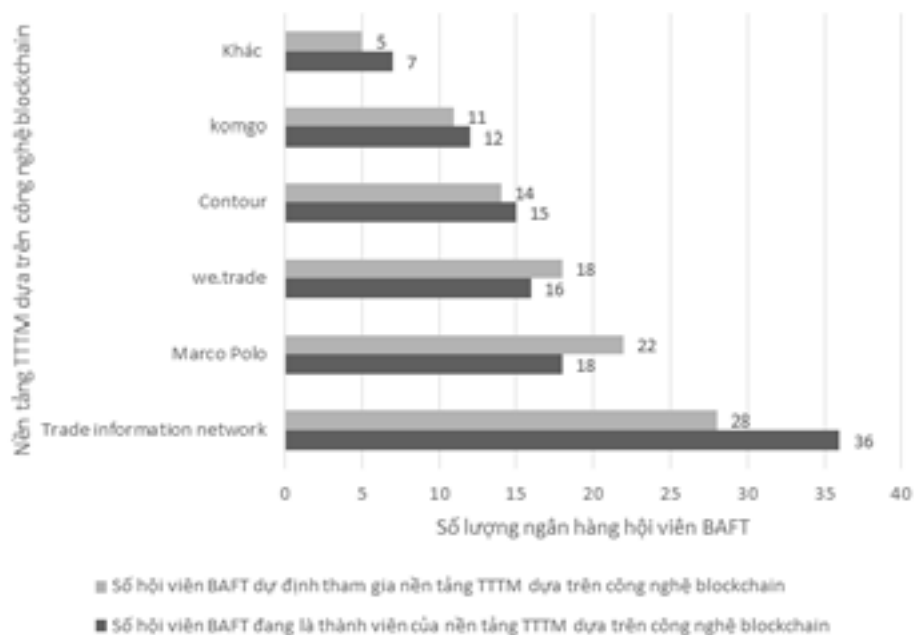
Mặc dù việc áp dụng số hóa đang giúp các ngân hàng ứng phó nhanh với tình hình thực tế gây ra bởi dịch bệnh và giúp cho quy trình TTTM quốc tế không bị gián đoạn, việc sử dụng các giải pháp công nghệ tất yếu sẽ dẫn đến những rủi ro mới mà các ngân hàng sẽ phải đối mặt.

4.1. Rủi ro không tuân thủ quy định về chống rửa tiền (AML) và chống tài trợ khủng bố (ATF)

Việc tiếp nhận và xử lý chứng từ ở dạng pdf hoặc các dạng điện tử khác trong quy trình nghiệp vụ của ngân hàng giúp giao dịch được diễn ra nhanh chóng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tài trợ giữa thời kỳ áp dụng các lệnh cách ly hoặc phong tỏa. Tuy nhiên, việc gửi email hay xuất trình bộ chứng từ dưới dạng pdf khiến cho việc xác nhận danh tính khách hàng gần như là không thể. Trong khi luật của nhiều nước quy định rằng ngân hàng phải đặt ra và tuân thủ quy trình tìm hiểu khách hàng (KYC) như một biện pháp chống lại hành vi rửa tiền và tài trợ khủng bố, khách hàng có kết nối internet có thể thực hiện giao dịch ở bất kỳ nơi nào trên thế giới và bởi vì họ không phải đích thân đến ngân hàng, điền các loại đơn từ, nói chuyện trực tiếp với nhân viên ngân hàng nên ít có khả năng ngân hàng có thể phát hiện các dấu hiệu của tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố.

4.2. Rủi ro hoạt động

Thứ nhất, khi thực hiện số hóa trong quy trình TTTM quốc tế, tất cả các bên liên



Hình 2. Số lượng ngân hàng thành viên BAFT tham gia vào các nền tảng tài trợ thương mại dựa trên công nghệ blockchain

Nguồn: BAFT và CGI (2020)

quan đều cần phải sẵn sàng chấp nhận hình thức điện tử. Điều này bao gồm cả điều kiện cơ sở kỹ thuật cần thiết để gửi đi, tiếp nhận, đọc chứng từ ở dạng điện tử; điều kiện đường truyền internet ổn định; khả năng xử lý các tình huống trục trặc kỹ thuật phát sinh... Như vậy, nếu một trong các điều kiện trên không thể thỏa mãn thì quy trình TTTM có thể bị gián đoạn.

Thứ hai, đối với quy trình TTTM sử dụng chứng từ giấy, chứng từ được phân biệt thành bản gốc và bản sao theo định nghĩa tại Điều 17 UCP 600. Tuy nhiên, trong thế giới số, khái niệm gốc và sao không tồn tại. Vì vậy, việc áp dụng những kiến thức, kinh nghiệm đã có đối với chứng từ giấy khi kiểm tra bộ chứng từ TTTM ở dạng điện tử sẽ không còn thích hợp nữa. Ngân hàng hoàn toàn có thể mắc sai lầm nghiệp vụ dẫn đến thiệt hại tài chính, ảnh hưởng đến uy tín nếu chỉ tham khảo UCP600 mà bỏ qua các phiên bản eUCP do ICC ban hành.

Thứ ba, trong thời kỳ dịch bệnh, các lệnh

phong tỏa được ban hành một cách khẩn cấp, có thể xảy ra tình trạng hàng hóa không thể bốc hoặc dỡ lên tàu, gây ra rủi ro giao hàng muộn hoặc không thể giao hàng. Ngoài ra, lịch trình của các con tàu chuyên chở cũng có thể gặp phải sự xáo trộn bởi quy định phòng dịch khác nhau tại các cảng biển quốc tế của các quốc gia trên thế giới. Điều này có thể khiến cho hàng hóa không thể giao trên con tàu dự kiến hoặc cập bến tại cảng dự kiến được. Những rủi ro này có thể ảnh hưởng đến sự hợp lý và thống nhất trong nội dung của vận đơn và nội dung quy định trong LC hoặc bảo lãnh, gây khó khăn cho tất cả các bên trong quá trình tài trợ.

4.3. Rủi ro an ninh

Thứ nhất, dữ liệu về khách hàng hoặc các giao dịch TTTM có thể bị đánh cắp hoặc tiết lộ khi các nhân viên ngân hàng làm việc tại nhà và kết nối internet thay vì đến trụ sở/chi nhánh ngân hàng. Ví dụ, email là một

trong những phương thức liên lạc phổ biến giữa nhân viên trong cùng bộ phận và giữa các bộ phận trong quá trình làm việc tại nhà. Tuy nhiên, phương thức này là kênh giao tiếp có độ bảo mật thấp và rất dễ bị tấn công. Từ đây, thông tin nội bộ của ngân hàng có thể bị lộ và bị mua bán qua lại giữa các bên. Điều này có thể ảnh hưởng lâu dài đến uy tín và danh tiếng của ngân hàng.

Ngoài ra, dữ liệu về khách hàng và giao dịch còn có khả năng bị lộ khi ngân hàng cho phép nhiều nhân viên được truy cập vào cơ sở dữ liệu hơn trước khi dịch bệnh bùng phát. Trước đây, khi làm việc trực tiếp tại trụ sở/chi nhánh ngân hàng, việc truy cập dữ liệu khách hàng có thể được phân quyền cho một số ít nhân viên được tin tưởng. Trong khi đó, làm việc từ xa khiến cho việc liên lạc có thể gặp gián đoạn vì nhiều lý do trong khi ngân hàng muốn đảm bảo sự thuận lợi và trôi chảy trong công việc. Vì vậy, ngân hàng có thể phân quyền cho nhiều nhân viên hơn. Nhưng điều này cũng đồng nghĩa với rủi ro rò rỉ dữ liệu cao hơn.

Thứ hai, rủi ro lừa đảo cũng cao hơn cùng với việc ngân hàng chấp nhận sử dụng chữ ký điện tử hoặc chứng từ điện tử. Chữ ký điện tử có thể được tạo ra bởi các phần mềm hoặc nền tảng chuyên dụng với khả năng truy dấu người dùng. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là những nền tảng hay phần mềm này không thể bị hack và chữ ký điện tử không thể bị giả mạo. Vì thế, ngân hàng có thể đối mặt với nguy cơ nhận được chữ ký điện tử giả và các rủi ro pháp lý trong trường hợp có tranh chấp với khách hàng. Đối với chứng từ điện tử, một mảnh khóa lừa đảo có thể được sử dụng là khách hàng có thể đem một bộ chứng từ xin tài trợ ở nhiều ngân hàng khác nhau. Việc này sẽ khó có thể xảy ra hơn nếu sử dụng chứng từ giấy với số lượng bản gốc hữu hạn và có thể kiểm soát được.

5. Một số khuyến nghị khi thực hiện số hóa trong lĩnh vực tài trợ thương mại quốc tế

Việc áp dụng số hóa như một giải pháp ứng phó với dịch Covid-19 trong quy trình TTTM quốc tế tại các ngân hàng không thể được áp dụng riêng lẻ mà cần đi kèm các biện pháp kiểm soát nhằm hạn chế những rủi ro tiềm ẩn.

5.1. Đối với ngân hàng

Thứ nhất, bản thân ngân hàng cần có những biện pháp nhằm tăng cường độ tin cậy của các giao dịch sử dụng chữ ký điện tử hoặc chứng từ điện tử. Ví dụ, nhân viên ngân hàng có thể gọi điện, chủ động trao đổi trực tiếp với doanh nghiệp để xác minh lại các thông tin họ cung cấp trong các mẫu đơn yêu cầu sử dụng sản phẩm TTTM, trong chứng từ điện tử họ gửi qua email, fax hay một phần mềm được ngân hàng và doanh nghiệp chấp nhận sử dụng hoặc để xác minh người ký chứng từ điện tử trong email gửi tới ngân hàng. Ngoài ra, đối với việc chuyển giao và tiếp nhận chứng từ điện tử (ví dụ định dạng pdf) giữa các ngân hàng cần gửi kèm điện SWIFT.

Thứ hai, các ngân hàng cần đảm bảo cung cấp cho nhân viên những thông tin và văn bản cập nhật liên quan đến việc sử dụng chứng từ điện tử trong hoạt động TTTM. Ví dụ: eUCP version 2 là văn bản mới nhất được tổ chức ICC ban hành và có hiệu lực từ 01/7/2019 cung cấp các hướng dẫn liên quan đến việc tiếp nhận, kiểm tra khi bộ chứng từ điện tử được xuất trình trong giao dịch LC (Essdocs, 2019). Trong tình hình nhân viên ngân hàng phải làm việc từ xa, các khóa đào tạo ngắn hoặc các cuộc họp chuyên môn bằng hình thức trực tuyến thông qua các ứng dụng như zoom là những lựa chọn phù hợp.

Thứ ba, các ngân hàng cần có những biện pháp tăng cường an ninh, phòng chống xâm nhập vào hệ thống nội mạng để đảm bảo thông tin giao dịch, thông tin khách hàng... được bảo mật an toàn.

5.2. Đối với cơ quan quản lý

Cần có các văn bản hướng dẫn chính thức từ phía các cơ quan quản lý nhằm hỗ trợ quá trình chấp nhận và sử dụng chứng từ điện tử trong hoạt động TTTM quốc tế. Vấn đề cốt lõi khiến nhiều ngân hàng e dè trong việc áp dụng số hóa trong TTTM khi ứng phó với ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nằm ở chỗ các chứng từ điện tử (ví dụ, vận đơn điện tử) có giá trị pháp lý hay không. Câu hỏi này cần có sự giải đáp từ phía cơ quan quản lý của từng nước. Trong cuộc khảo sát tiến hành bởi ICC (2020a), chỉ có khoảng 30% cơ quan quản lý tại các nước cung cấp hướng dẫn liên quan đến việc cho phép sử dụng chứng từ được số hóa trong quy trình thanh toán tín dụng chứng từ. Ví dụ, Bank of Algeria là một trong số ít các NHTW đã đưa ra hướng dẫn chính thức, trong đó cho phép các NHTM tiếp nhận bộ chứng từ nhập khẩu bằng phương thức điện tử. Các bộ chứng từ này phải được gửi kèm theo điện swift xác nhận từ ngân hàng gửi bộ chứng từ. Chứng từ điện tử có thể được sử dụng để hoàn thành tất cả các thủ tục với ngân hàng và các thủ tục hải quan nhập khẩu (KPMG, 2020). Những văn bản hướng dẫn này sẽ là cơ sở pháp lý quan trọng giúp cho các ngân hàng thuận lợi hơn khi sử dụng chứng từ điện tử trong hoạt động TTTM giữa bối cảnh cách ly và phong tỏa gây ra bởi dịch bệnh. Tuy nhiên, phần lớn các văn bản được ban hành tại các quốc gia chỉ có tính chất áp dụng tức thì, ngắn hạn nhằm giúp các ngân hàng ứng phó tình hình thực tế trong đại dịch Covid-19. Trong dài hạn, số hóa trong thương mại quốc tế nói chung và trong TTTM quốc tế nói riêng sẽ

tiếp tục diễn ra sau khi dịch bệnh được đẩy lùi và khi đó, chứng từ điện tử có thể hoàn toàn thay thế chứng từ giấy, vì thế các Chính phủ cần đưa quy định công nhận giá trị pháp lý của chứng từ điện tử trong việc thực hiện giao dịch giữa các chủ thể vào hệ thống văn bản pháp luật (luật và các văn bản dưới luật). Điều này sẽ giúp các ngân hàng chủ động hơn trong việc thực hiện số hóa không chỉ như một biện pháp ứng phó trong đại dịch mà còn bắt kịp xu hướng vận động trong hoạt động TTTM trong tương lai.

6. Kết luận

Chứng từ đóng vai trò quan trọng trong hoạt động TTTM bởi chúng cung cấp bằng chứng về việc hoàn thành nghĩa vụ của người bán và người mua. Trong các quy trình TTTM truyền thống, chứng từ thường được phát hành ở dạng giấy và được chuyển giao, tiếp nhận giữa người xuất khẩu, người nhập khẩu và các NHTM. Sự xuất hiện của đại dịch Covid-19 đã bộc lộ những nhược điểm của việc sử dụng chứng từ giấy trong TTTM quốc tế khiến cho quy trình tài trợ có thể bị gián đoạn, chậm trễ, làm ảnh hưởng đến các giao dịch mua bán hàng hóa toàn cầu. Mặt khác, đại dịch Covid 19 đã thúc đẩy quá trình số hóa trong TTTM tại các ngân hàng thông qua những điều chỉnh trong quy trình với sự tham gia của chứng từ điện tử. Tuy nhiên, các ngân hàng cần lường trước các rủi ro pháp lý, rủi ro hoạt động, rủi ro an ninh có thể sẽ xuất hiện trong quá trình số hóa. Một số khuyến nghị đã được chỉ ra đối với ngân hàng và cơ quan quản lý để giúp cho quá trình này diễn ra thuận lợi hơn.

Bài viết bị hạn chế bởi nguồn dữ liệu thứ cấp từ các điều tra khảo sát của tổ chức quốc tế như ICC, BAFT... được thực hiện vào giai đoạn đầu của thời kỳ khủng hoảng gây ra bởi đại dịch Covid-19. Vì thế, các

đánh giá về rủi ro đối với các hình thức số hóa chưa toàn diện và đầy đủ. Trong tương lai, khi nhiều khảo sát khác được tiến hành, các nghiên cứu có thể hoàn thiện hơn nội dung đánh giá rủi ro cũng như kiến nghị chính sách liên quan đến số hóa trong hoạt động TTTM quốc tế ■

Tài liệu tham khảo

- BAFT và CGI (2020), *BAFT and CGI trade technology survey – Results*, Truy cập ngày 5 tháng 3 năm 2021, từ <https://baft.org/docs/default-source/policy-department-documents/baft-and-cgi-trade-technology-survey.pdf?sfvrsn=327822e1_2>
- Behrens, K., Corcos, G. và Mion, G. (2013), “Trade Crisis? What Trade Crisis?”, *Review of Economics and Statistics*, 95/2. 702-209
- Brennen, S.J., Kreiss, D. (2016), “*The International Encyclopedia of Communication Theory and Philosophy*”, John Wiley & Sons. 1-11
- Bricongne, J-C., Fontagné, L., Gaulier, G., Taglioni, D. và Vicard, V. (2012), “Firms and the Global Crisis: French Exports in the Turmoil.”, *Journal of International Economics*, 87/1. 134-146
- Chor, D., và Manova, K. (2012), “Off the Cliff and Back? Credit Conditions and International Trade during the Global Financial Crisis.” *Journal of International Economics*, 87/1. 117-133
- Coulbaly, B., Sapriz, H., Zlate, A. (2011). “Trade credit and international trade during the 2008-09 global financial crisis”. *Working paper, Federal Reserve Board, Washington, DC*
- Essdocs (2019), *ICC releases revised eUCP (Version 2.0) & first-ever eURC (Version 1.0)*, Truy cập ngày 12 tháng 3 năm 2021, từ <<https://www.essdocs.com/blog/icc-releases-revised-eucp-version-20-first-ever-eurc-version-10>>
- ICC (2020a), *2020 ICC Global Survey on Trade Finance: Securing future growth*, Truy cập ngày 3 tháng 3 năm 2021, từ <<https://iccwbo.org/publication/global-survey/>>
- ICC (2020b), *How banks are going digital to manage COVID-19*, Truy cập ngày 6 tháng 3 năm 2021, từ <<https://iccwbo.org/publication/how-banks-are-going-digital-to-manage-covid-19/>>
- KPMG (2020), *Government and institution measures in response to COVID-19*, Truy cập ngày 3 tháng 3 năm 2021, từ <<https://home.kpmg/content/dam/kpmg/fr/pdf/covid-19/fr-10072020-DA-int.pdf>>
- Nguyễn Văn Tiến và Nguyễn Thị Hồng Hải (2016), *Giáo trình thanh toán quốc tế & tài trợ ngoại thương*, Hà Nội: Nhà xuất bản Lao Động
- UNESCAP (2020), *Covid-19 and its impact on shipping and port sector in Asia and the Pacific*, Truy cập ngày 4 tháng 3 năm 2021, từ <<https://www.unescap.org/resources/covid-19-and-its-impact-shipping-and-port-sector-asia-and-pacific>>
- WHO (2020), *How it spreads*, Truy cập ngày 12 tháng 3 năm 2021, từ <https://www.who.int/docs/default-source/coronaviruse/risk-comms-updates/update-20-epi-win-covid-19.pdf?sfvrsn=5e0b2d74_2>